UBND PHƯỜNG LƯU KIẾM

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH PHƯỜNG QUÝ III, 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /10/2026 của Ủy ban nhân dân phường Lưu Kiếm)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN THU NĂM 2026			THỰC HIỆN QUÝ III	THỰC HIỆN 9 THÁNG	SO SÁNH (%)
		DỰ TOÁN GIAO ĐẦU NĂM	DỰ TOÁN BỔ SUNG TRONG NĂM	TỔNG DỰ TOÁN			
A	B	1	2	3	4	5	6=5/3
I	**TỔNG SỐ THU**	**342.568.000**	**108.020.089**	**450.588.089**	**111.078.916**	**366.269.366**	**81,29%**
1	Các khoản thu cấp xã hưởng 100%	11.358.000		11.358.000	1.272.948	8.051.644	70,89%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	108.599.000		108.599.000	32.263.165	85.972.050	79,16%
3	Thu bổ sung	222.611.000	108.020.089	330.631.089	75.520.619	256.782.839	77,66%
	- Thu bổ sung cân đối	*221.531.000*		*221.531.000*	*36.920.000*	*147.682.750*	*66,66%*
	- Thu bổ sung có mục tiêu	*1.080.000*	*108.020.089*	*109.100.089*	*38.600.619*	*109.100.089*	*100,00%*
4	Thu chuyển nguồn					13.440.648	
5	Thu kết dư ngân sách năm trước				2.022.184	2.022.184	
II	**TỔNG SỐ CHI**	**342.568.000**	**108.020.089**	**450.588.089**	**129.284.261**	**315.442.296**	**70,01%**
1	Chi đầu tư phát triển	54.600.000	39.476.704	94.076.704	26.726.787	70.703.830	75,16%
2	Chi thường xuyên	281.251.000	68.543.385	349.794.385	101.357.474	242.902.266	69,44%
3	Dự phòng	6.717.000		6.717.000	1.200.000	1.836.200	27,34%